

# DẤU CHÂN PHÓ BẢNG NGUYỄN SINH SẮC TRÊN ĐẤT THỦ DẦU MỘT

- TRƯỜNG XUÂN (\*)

*Nói về thân sự nghiệp của ông Nguyễn Sinh Sắc đã có nhiều tác giả ghi lại khá đậm nét, đầy đủ. Ở đây tôi chỉ sưu tập tài liệu về ông trên đất Thủ Dầu Một thông qua lễ hội đình chùa tưởng niệm những nghĩa quân đã bỏ mình cho phong trào “Thiên Địa Hội”. Đây cũng là thời gian ông ăn náu, sinh sống ra hoạt động bí mật chống lại ách thống trị của thực dân Pháp.*

Sau khi được triều đình Huế trả tự do (1910) chưa đầy một tháng, ông Nguyễn Sinh Sắc đi thẳng vào Nam. Từ Huế vào Nam, ông dừng lại Phan Thiết (tỉnh Bình Thuận) tìm con là Nguyễn Tất Thành không được; may nhờ gia đình ông Nghè Trương Gia Mô (người cùng làng) đưa đường chỉ lối vào Sài Gòn gặp ông Nghè và con trai ông là Nguyễn Tất Thành. Sau đó ông lại phải tiễn con trai mình xuống tàu buôn La Touche Tréville ở bến nhà Rồng ngày 5.6.1911 để qua Pháp rồi ông được đưa đến chùa Linh Sơn ở Sài Gòn trú ngụ. Hằng ngày, ông làm thầy thuốc nam chữa bệnh cứu người và nghiên cứu Phật pháp thời gian còn lại.

Đến 1913, ông Sắc tình cờ gặp lại người bạn năm xưa Lê Bá Cử đang cai quản đồn điền cao su Lộc Ninh của Pháp mời về làm “cai” phu cao su. Gần 6 tháng làm việc đã đủ để nhận diện sự thống trị phũ phàng của thực dân Pháp đối với nông dân cao su, ông xin nghỉ việc trở lại Sài Gòn tiếp tục nung nấu cửa chùa, kê đơn hốt thuốc cho dân lành. Chính nơi đây ông mới có dịp gặp gỡ và tiếp xúc với nhiều giới tri thức yêu nước, trong đó có ông Bùi Văn Tiêu (tức Ba Tiêu), ông Diệp Văn Cương,... ông Cương từng làm thông ngôn cho vua Thành Thái ở triều đình nhà Huế,

sau này làm nghề dạy học ở trường trung học Pháp Chasseloup Laubat (Sài Gòn). Thỉnh thoảng, ông Sắc vẫn lui tới nhà ông Ba Tiêu chuyện trò lại gặp ông Lê Quang Hiến, một điển chủ yêu nước ở Cao Lãnh đã từng góp tiền ủng hộ phong trào Đông Du. Qua trao đổi hai bên thấy tâm đồng ý hợp, ông Hiến mời ông Sắc đến thăm vùng Cao Lãnh, để gặp gỡ nhiều nhà yêu nước như Trần Ba Lê (cả Nhì Ngư) cùng nhiều nhà yêu nước khác... về sau họ đều bị thực dân Pháp đưa đi an trí ở Sa Đéc.

Cuối năm 1919, ông Sắc trở lại Sài Gòn ghé vào tiệm giặt ủi của ông Ba Tiêu đường Lagrandière. Ông Ba Tiêu là người miền Bắc hết sức bất ngờ khi ông Sắc trở lại, ông vội lấy tờ báo “Humanité” - cơ quan ngôn luận của Đảng cộng sản Pháp được cất giấu rồi đưa cho ông Sắc xem bài “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” do Nguyễn Ái Quốc viết rồi vội hỏi ông Sắc có biết người này là ai không???

Ông Sắc lặng người đọc xong rồi đứng dậy vỗ vai ông Tiêu tỏ vẻ vui mừng, triu mến cảm ơn nói: Anh cho tôi xem bài này chẳng khác nào cho cái phao cứu sống tôi lúc đang chết đuối! Thật vậy nó trở thành động lực mạnh thúc đẩy ông đi vào con đường hoạt động lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp. Ông lần

(\*) Nguyễn Tổng Biên tập Báo Sông Bé. - SĐT: 0962857141

## 6\* THÔNG TIN KHOA HỌC LỊCH SỬ

mò tìm cách liên lạc bí mật với Nguyễn An Ninh quê Hốc Môn đậu cử nhân luật ở Pháp về Sài Gòn năm 1922 mở nhiều cuộc diễn thuyết chống Pháp ở Đông Dương được đông đảo người Sài Gòn ủng hộ khiến bọn mật thám Pháp bắt đầu theo dõi mối quan hệ giữa hai người.

Thi đầu năm 1923, ông Sắc trở lại Phan Thiết sau hơn 10 năm xa cách, chẳng may lâm bệnh, ông phải vào bệnh viện chữa trị cũng bị bọn mật thám theo dõi. Ông bèn tìm cách trốn khỏi bệnh viện để móc nối với những người yêu nước trong phong trào Thiên Địa Hội để đến Thủ Dầu Một. Lúc bấy giờ, quân xâm lược Pháp đã chiếm toàn bộ tỉnh Thủ Dầu Một và đã đặt xong bộ máy cai trị thuộc địa hà khắc làm cho nhân dân nhen nhóm nổi dậy khắp nơi dưới sự tập hợp của phong trào Thiên Địa Hội.

Thiên Địa Hội là một bộ phận yêu nước chống lại ách thống trị thuộc địa của thực dân Pháp mang màu sắc Phật giáo. Tư tưởng Thiên Địa Hội dựa vào chủ nghĩa Tam Dân của ông Tôn Dật Tiên và chủ nghĩa Duy Tân của ông Phan Bội Châu. Địa phương nào ở Thủ Dầu Một cũng có phong trào này. Theo báo cáo của đồng chí lão thành Phan Văn Lâm (tức Út Lâm) nguyên Trưởng ban tổ chức chính quyền đọc trong buổi họp mặt khánh thành nhà thờ ở Định Phước ngày 18/11/1992 (tức 24/10 âm lịch năm Nhâm Thân) để tưởng niệm anh em nghĩa quân đã chết trận cho phong trào Thiên Địa Hội có được để cập đến “trận cuối cùng ở bờ sông Thị Tính giáp ranh với xã Tân An và Cầu Ông Cọp: nghĩa quân đã bị đánh tan rã, số còn sống rút chạy lên hướng Cam-pu-chia. Trong đó có ông Trường Văn Hứa chỉ huy Trường bị bắt cùng với 12 nghĩa quân bị thương vong... Ông Hứa còn bị đày ra Côn Đảo, bỏ xác luôn ngoài đó”.

Để bảo tồn phong trào Thiên Địa Hội tiếp tục chống Pháp những người lãnh đạo còn lại chuyển sang tổ chức “hội kín” như hội tương tế, hội cấy, hội truyền bá quốc ngữ,... đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Bối cảnh quật cường của Thủ Dầu Một cũng có thể là cơ hội tốt để ông Sắc lưu lại một thời gian. Khi đến đây ông Sắc dựa vào cửa Phật để ẩn mình hoạt động. Cha của ông là Nguyễn Sinh Nhậm thế hệ thứ 10 của dòng họ Nguyễn trên mảnh đất hình chữ S.

Theo lời kể của anh Nguyễn Văn Hữu (Một Hữu) hiện còn sống ở Định Hòa cho biết: Sau ngày giải phóng miền Nam, Tỉnh ủy sông Bé có đưa một ông lão, người miền ngoài đến gặp anh Hữu và giới thiệu đây là người liên lạc của cựu Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc khi xưa. Anh cũng không còn nhớ tên ông lão mà chỉ nhớ được ba yêu cầu đưa ra là ba địa chỉ mà ông Sắc đã sống và hoạt động:

- Một là gia đình đội Nhờ ở ngã Tư Cây Me xã Tân An.

- Hai là chùa Hội Khánh.

- Ba là nhà thầy Nho Nguyễn Văn Lam xã Tương Bình Hiệp (chết năm 1934).

Ông lão còn kể lại cụ Sắc làm việc ở chùa Hội Khánh với ông Tú Cúc trụ trì và hoạt động hợp pháp có điều kiện giúp đỡ từ thiện. Đi đâu cụ Sắc cũng mang theo hai quyển sách coi về phong thủy, điều trị các chứng bệnh cùng với người phục vụ gánh theo. Cụ Sắc trú ở chùa Hội Khánh là chính, ngoài ra còn có chùa Phước Thạnh (xã Định Hòa), chùa Long Ninh ngã ba Sở Gà, chùa Hưng Phước (xã Phước Hưng, Tân An), chùa Tổ (xã Tân Định), chùa Long Quang (xã Tương Bình Hiệp). Hoạt động lúc bấy giờ không còn gọi tên Thiên Địa Hội mà là “Hội Kín” để qua mắt kẻ thù. Cụ Sắc còn đặt ra mấy ám hiệu để trao đổi với nhau như mộc là thầy, trụ là chùa mà mộc trụ là thầy chùa; an là câu, đi là đa, xe là xa.

Chùa Phước Thạnh do hai anh em ruột trụ trì với pháp danh là Huệ Thành và Huệ Thông. Khi cuộc kháng chiến chống Pháp bùng lên ở Nam Bộ, hai anh em đều vô rừng kháng chiến được kết nạp vào Đảng cùng thời với anh Một Hữu (1948). Người anh là Huệ Thành, cán bộ quân Châu Thành bị Pháp bắn chết trên đường công tác ở Trường Bồng Bồng được công nhận liệt sĩ; còn em là Huệ Thông trung đội trưởng bộ đội địa phương Châu Thành hy sinh trên đường 13 gần ngã tư Sờ Sao. Chùa Phước Thạnh vẫn là nơi ẩn náu của anh Nguyễn Văn Thuấn (bí thư quận vùng Châu Thành) và anh Nguyễn Như Phong (quận đội trưởng Châu Thành) cùng với Nguyễn Văn Nam (cha anh Một Hữu). Ông Nam là người từ phong trào Thiên Địa Hội đến kháng chiến chống Pháp bị bắt giam nhà tù Tân Hiệp (Biên Hòa) chết luôn trong nhà giam, sau này được công nhận là liệt sĩ. Riêng chùa Long Minh do Thủ tọa Huệ làm chủ hoạt động từ Thiên Địa Hội cho đến giành chính quyền năm 1945 làm chủ tịch Mặt Trận Việt Minh quân Châu Thành. Chùa Phước Hưng và chùa Long Minh do một nhà sư làm chủ mà Phật tử gọi ông Phú bị giặc Pháp bắt quy tội tiếp tay với Thiên Địa Hội đem ra bắn tại cầu chợ Bưng Cầu bị nhân dân phản đối đòi trả xác buộc chúng phải chấp nhận để nhân dân chôn cất tử tế, chùa Long Quang (Tương Bình Hiệp) có mối liên hệ chặt chẽ với chùa Long Minh trong chống Pháp. Anh Một Hữu còn cho biết từ 1943 đến 1945 chùa Hội Khánh còn tạo điều kiện ăn ở cho nhiều học sinh, trong đó có anh Một Hữu, anh Hai Phong, anh Hai Cao ăn học liên tục ba năm liền. Về sau 1945 ba anh đều thoát ly tham gia hai cuộc kháng chiến và hòa bình lập lại 1975 giữ chức vụ lãnh đạo trong tỉnh sông Bé.

Trở lại chùa Thiên Địa Hội mới nghe ông út Lâm, người kháng chiến lão Thành nói về ông Nguyễn Sinh Sắc đến ngôi chùa này. Chùa do ông Nguyễn Văn Lam tạo lập năm 1878 và ngày nay trở thành đất thổ mộ của

gia tộc ông. Ngôi chùa cách nhà ông chỉ vài trăm mét, ông vừa là thầy đồ nho, vừa là thầy thuốc Nam nên dân làng thường gọi ông là Huấn Lam. Con trai lớn ông là Nguyễn Tế Sanh (Ba Tế) là ủy viên Thiên Địa Hội tổng Bình Phú cũng bị giặc bắt đày ra Côn Đảo đến ngày Cách Mạng Tháng 8 thành công được chính quyền Cách mạng đưa tàu ra Côn Đảo rước tù chính trị về đất liền. Từ khi ông Sắc đến chùa Hội Khánh thường xuyên đến nhà ông Huấn Lam. Hai người hợp tác trị bệnh cứu người, coi phong thủy cho bà con. Lúc bấy giờ, bá tánh đến nhà ông quá đông, lớp trị bệnh, lớp bàn công việc, ông Sắc phải lưu lại vài ngày để lo liệu công việc cho họ. Ngôi nhà ông Huấn Lam có ba gian, hàng ba phía trước rộng rãi, phía sau còn có căn nhà trống dành cho bá tánh lưu lại. Còn địa thế ngôi chùa Thiên Địa Hội thuận tiện làm nơi hội họp cho nghĩa quân. Chùa còn được mệnh danh là “chùa Cô Hồn” được bao bọc bởi chòm rừng chồi phía trước hàng tre gai âm u phía sau. Cho nên về đêm anh em nghĩa quân rì nhánh tre xuống cột chặt giây vào ngọn tre kéo lên kéo xuống tạo thành âm thanh ghê rợn làm cho dân làng cũng không dám đi ban đêm tưởng rằng ở đó có ma. Tiếng đồn chùa có ma càng làm cho bọn lính làng hoảng sợ, không dám bén mảng đến... để cho bên trong làm việc bình thường hoặc tập võ nghệ.

Hai ông Sắc và Huấn Lam chăm lo việc trị bệnh để che mắt quân thù, ban đêm mới qua chùa hội họp. Ngôi chùa ngày nay chỉ còn chảnh điện để thờ cúng, hương khói, tất cả những bức tường đã trở thành đất bụi do quân thù gây ra trong hai cuộc kháng chiến. Sau ngày giải phóng năm 1975, ông Nguyễn Tế Sanh xin chính quyền xã cho trùng tu lại chùa Thiên Địa Hội bị từ chối... Để làm rõ thêm mối quan hệ giữa ông Sắc và ông Huấn Lam, chúng tôi đến nhà bác sĩ Nguyễn Văn Nam (con trai thứ 5 của ông Nguyễn Tế Sanh) đã trải qua 2 cuộc kháng chiến và tập kết ra Bắc làm bác sĩ ở Bộ Công an, sau đó được điều về Ban bảo

vệ chăm sóc sức khỏe cho Bộ chính trị. Vừa làm bác sĩ, vừa làm cảnh vệ nên bác sĩ có điều kiện gặp Hồ Chủ tịch tại nhà sàn. Có lần Chủ tịch Hồ Chí Minh Hỏi thăm quê quán và gia đình bác sĩ Năm. Bác sĩ từ tốn trả lời rằng quê quán cháu ở xã Tương Bình Hiệp tỉnh Thủ Dầu Một. Cụ bèn hỏi tiếp vậy bác sĩ có biết ông Nguyễn Sinh Sắc không? Bác sĩ chân tình trả lời:

- Thưa cụ, khi cháu lớn lên học lớp nhất (cuối cấp 1 hiện nay), ba cháu cho cháu đi thơ nhiều nơi và kể lại cho cháu về cụ Nguyễn Sinh Sắc có đến nhà ông nội cháu ở, nghe đâu 2 cụ có mối thâm tình sâu sắc và cùng chí hướng. Hai ông khi đi chung đó đây để trị bệnh cho dân nghèo, mỗi lần đi như vậy có chủ tiểu đồng quấy gánh đi theo, ở hai đầu gánh có hai cái rương bên trong đầy thuốc men cùng sách trị bệnh và sách phong thủy. Cụ Sắc lúc nào cũng mặc áo dài đen, đầu đội khăn đóng, tay cầm cây dù che nắng che mưa. Thường là trị bệnh ở nhà rất đông, bá tánh đến phần lớn là những người quen thuộc, họ không ngăn ngại việc xay lúa giã gạo hoặc nấu nướng, ăn nghỉ. Nhà ông nội cháu có sẵn bồ lúa, cá, tôm rộng trong lu khắp, thậm chí không lấy tiền mà phải đưa tiền xe cho bá tánh nghèo đi về. Sau khi nghe bác sĩ kể lại, cụ vui vẻ bảo vậy là tốt lắm!!!

Tóm lại, ông Nguyễn Sinh Sắc đến đâu cũng nường vào cửa Phật làm nơi ẩn náu để hoạt động chống lại ách thuộc địa của thực dân Pháp. Trong khi nhà Phật luôn giữ vững truyền thống mở rộng cửa đón người yêu nước chống ngoại xâm. Ông dựa vào những sĩ phu, trí thức yêu nước, đồng thời che mắt giặc bằng những việc từ thiện hàng ngày giúp đỡ dân lành. Nhờ vậy mà phong trào Thiên Địa Hội đất Thủ có thêm nghị lực để tồn tại trước sự đe dọa của quân pháp. Dù rằng phong trào Thiên Địa Hội thất bại, tan vỡ nhưng nó vẫn góp phần sản sinh mầm mống cách mạng cho 2 cuộc kháng chiến trường kỳ ở tỉnh Thủ Dầu Một./.